

CHỐT LỜI Ở NHÓM CỔ PHIẾU VỪA VÀ NHỎ

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Dòng tiền đang quay trở lại nhóm cổ phiếu tích lũy trong thời gian vừa qua như Ngân hàng, chứng khoán, bất động sản. NĐT có thể tiếp tục canh mua đối với các cổ phiếu thuộc những nhóm trên.
BÁN	Tận dụng các nhịp hưng phấn của thị trường để chốt lời đối với các mã đang tăng nóng để cơ cấu sang những nhóm chuẩn bị tăng khi có dòng tiền chuyển hướng.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MBB	MUA
	↑ 12,28%
	VND 25.600

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu (14/6) trong trạng thái thay đổi nhẹ và không đồng nhất của các chỉ số.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường trong nước đã trải qua một tuần giao dịch nhiều cảm xúc. Chỉ số vượt mốc 1.300 điểm đầy hào hứng, nhưng trạng thái thị trường thay đổi nhanh phiên cuối tuần khiến tâm lý hoảng loạn bất ngờ xuất hiện. Trên thực tế, mới một phiên giảm mạnh sau khi thị trường đạt đỉnh chưa đủ tín hiệu để nhận định cho xu hướng. Về kỹ thuật, trước áp lực rung lắc khá mạnh trong phiên cuối tuần xu hướng ngắn hạn của VN-Index tiếp tục quay trở lại dao động trong vùng 1.250 điểm - 1.300 điểm.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	38.589,16	-0,15	2,39
S&P 500	5.431,60	-0,04	13,87
Nasdaq	17.688,88	0,12	17,84
VIX	12,66	6,03	1,69
DAX	18.002,02	-1,44	7,46
FTSE 100	8.146,86	-0,21	5,35
CAC40	7.503,27	-2,66	-0,53
Hang Seng	17.941,78	-0,94	5,25

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	52,99	BUY
MACD (12,26)	10,70	BUY
ADX (14)	10,68	BUY
SMA5	1.291,34	SELL
SMA20	1.279,52	BUY
SMA50	1.254,36	BUY
SMA100	1.240,58	BUY
SMA200	1.188,59	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- TTCK Mỹ kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu (14/6) trong trạng thái thay đổi nhẹ và không đồng nhất của các chỉ số, trong bối cảnh các số liệu thống kê tuần này cho thấy kinh tế Mỹ có dấu hiệu suy yếu nhưng FED vẫn duy trì sự cứng rắn về chính sách tiền tệ. Giá dầu thô giảm nhẹ, nhưng hoàn tất một tuần tăng mạnh và chấm dứt chuỗi 3 tuần giảm liên tiếp.
- Tuần này tiếp tục ghi nhận thêm 7 ngân hàng tăng mạnh lãi suất tiết kiệm với mức tăng cao nhất lên đến 0,75%/năm. Tính từ đầu tháng 6 đến nay đã 18 ngân hàng thương mại tăng lãi suất tiết kiệm bao gồm: TPBank, VIB, GPBank, BaoViet Bank, LPBank, Nam A Bank, OceanBank, ABBank, Bac A Bank, MSB, MB, Eximbank, OCB, BVBank, NCB, VietBank, VietA Bank, VPBank. Trong đó, GPBank, VIB, MB và Eximbank đã hai lần tăng lãi suất huy động từ đầu tháng 6.
- Ghi nhận trong phiên cuối tuần 14/6, Fubon FTSE Vietnam ETF bị rút ròng 34,5 triệu chứng chỉ quỹ, tương ứng khoảng 13 triệu USD. Đây là phiên thứ 8 liên tiếp quỹ ETF này bị rút ròng trên thị trường và là giá trị rút ròng cao kỷ lục của quỹ ngoại này. Điều này tương ứng gần 330 tỷ đồng cổ phiếu Việt Nam đã bị Fubon ETF bán ròng chỉ trong 1 phiên giao dịch.
- **MBB:** Sau khi phát hành ESOP, vốn điều lệ của MB đã tăng lên 53.063 tỷ đồng, gần ngang bằng ông lớn Big4 là VietinBank.
- **SAB:** Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn vừa công bố thông tin chi trả cổ tức đợt 2/2023. Sabeco dự kiến trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20% (2.000 đồng/cp). Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 8/7, tương đương ngày giao dịch không hưởng quyền là 5/7. Ngày thanh toán dự kiến là 31/7.
- **MCM:** Ngày 25/6 tới đây, 110 triệu cổ phiếu MCM sẽ chính thức giao dịch trên sàn HOSE với giá tham chiếu 42.800 đồng/cổ phiếu, tương ứng định giá khoảng 4.708 tỷ đồng. Trong đó, phiên giao dịch đầu tiên trên sàn HOSE, cổ phiếu MCM sẽ có biên độ 20% và các phiên sau đó sẽ có biên độ 7%.
- **PVD:** Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí - PV Drilling thông báo, mới ký kết hợp đồng gói thầu "Cung cấp thiết bị và dịch vụ "Bundled services" (các dịch vụ đi kèm) cho chương trình khoan và hoàn thiện giếng các giếng phát triển mỏ Đại Hùng pha 3, Lô 05-1(a)".
- **PAN:** Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn PAN Group đã công bố nghị quyết thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền với tỷ lệ 5% (500 đồng/cp). Ngày đăng ký cuối cùng là 27/6, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền là 26/6. Ngày thanh toán dự kiến là 8/7.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.326,29	-0,29	12,76
Dầu WTI	78,18	-0,34	9,11
Dầu Brent	82,36	-0,31	6,91
Than	133,15	-1,15	-9,05
Đồng	9.741,50	-0,54	13,82
Quặng sắt	107,38	0,74	-22,14
Thép	517,00	-0,48	-8,44

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	105,539	-0,01	4,15
USD/JPY	157,41	-0,01	-10,40
USD/CNY	7,2557	-0,04	-2,15
EUR/USD	1,0702	-0,01	-3,05
GBP/USD	1,2682	-0,04	-0,38

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	31/07/2024	0
ECB	4,50%	18/07/2024	0
BOE	5,25%	20/06/2024	0
BOJ	0,10%	14/06/2024	0
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	834,85	131.000	0,77
HPG	1.015,18	29.100	-1,36
STB	493,28	30.550	-3,48
SSI	982,82	36.100	-1,10
TCB	485,34	49.100	-0,61

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	489.045,49	87.500	-1,02
BID	270.770,71	47.500	-1,76
HPG	186.130,88	29.100	-1,36
GAS	181.442,45	79.000	-1,50
CTG	176.135,73	32.800	-3,24

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

MBB

Khuyến nghị
MUA
Giá hiện tại
23.100
Giá mục tiêu
25.600
Tiềm năng tăng giá
12,28%
Vùng mua tiềm năng
22.500-22.800
Ngưỡng cắt lỗ
<21.700

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Kết thúc quý 1/2024, Ngân hàng TMCP Quân đội ghi nhận tổng thu nhập hoạt động đạt 12.017 tỷ đồng, nhích tăng nhẹ 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng lợi nhuận trước thuế giảm 11%, còn 5.795 tỷ đồng.
- MBB đã phát hành xong toàn bộ 19,2 triệu cổ phiếu ESOP đã đăng ký, giúp vốn điều lệ tăng thêm 192,4 tỷ đồng. Sau khi phát hành ESOP, vốn điều lệ của MB đã tiến ngay sát VietinBank (53.700 tỷ đồng), cao thứ 5 toàn ngành ngân hàng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- MBB đang có những nỗ lực để thoát khỏi vùng tích lũy ngắn hạn. Tuy nhiên, trước áp lực điều chỉnh chung của thị trường, cổ phiếu có dấu hiệu suy yếu trở lại. Đây là cơ hội để tham gia giải ngân thăm dò đối với cổ phiếu MBB. Vùng hỗ trợ gần đối với MBB là vùng 22.600-22.800 đồng, kháng cự mạnh 23.300-23.700 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q1 2024
DTT (tỷ đ)	45.593	47.306	12.017
LNTT (tỷ đ)	22.729	26.306	5.795
LNST (tỷ đ)	18.155	21.054	4.624
Nợ/VCSH (%)	117	130	0
ROE (%)	25,80	24,52	22,66
ROA (%)	2,62	2,47	2,43
EPS (VNĐ)	3.353	3.966	3.871
P/E (lần)	4,4	4,7	5,97
P/B (lần)	1,02	1,05	1,24

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

MBB - = 23.10, MA(C.50) = 22.62, MA1(C.20) = 22.60, MA2(C.200) = 20.43



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	56,22	BUY	
MACD (12,26)	0,12	BUY	
ADX (14)	18,73	BUY	
SMA5	22.990	BUY	
SMA20	22.600	BUY	
SMA50	22.620	BUY	
SMA100	22.800	BUY	
SMA200	20.430	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
1	TPB	Theo dõi	17,6-18			20,1	17,2			
2	MWG	Theo dõi	56-59,5			66,8	54,6			
3	MSN	Theo dõi	76,2-77,2			95,2	71,5			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VSC	Nắm giữ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7			2,30%
2	PHR	Nắm giữ	60-61,5	6/6/2024	61	66,5	56,2			0,00%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VHC	Chốt lời	63,5-65	19/2/2024	64,7	71,5	60,9	28/2/2024	70,9	9,58%
2	VGC	Chốt lời	51,8-53,5	31/1/2024	52,5	59,1	49,8	5/3/2024	56,9	8,19%
3	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
4	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	52,3	11,58%
5	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
6	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
7	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
8	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
9	DPM	Cơ cấu	34,5-36	27/3/2024	35,85	39,8	33,8	2/4/2024	35,55	-0,84%
10	STB	Cắt lỗ	30-31,5	29/2/2024	31,3	35,6	29,1	5/4/2024	29,5	-5,75%
11	CII	Cắt lỗ	18,8-19,5	28/3/2024	19,3	21,8	18,5	5/4/2024	18,55	-3,89%
12	HSG	Cắt lỗ	22,8-24	3/4/2024	24	27,1	22,8	5/4/2024	22,8	-5,0%
13	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
14	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
15	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI: 1150-1165.

Ngày 10/10/2024

Chỉ số	NVL	TỶ %
Mua	16.16.5	
Cắt lỗ	Đỉnh 14	-12%
Chốt lời 1 (50%)	18.19	-13%-18%
Chốt lời 2 (50%)	21.22	-18-37%
Chỉ số	MSN	TỶ %
Mua	65.66	
Cắt lỗ	Cổ tức ĐCA và 67.62	-4.5%
Chốt lời 1 (50%)	72.79	-13%-14%
Chốt lời 2 (50%)	Nằm chờ	
Chỉ số	GEX	TỶ %
Mua	21.21.5	
Cắt lỗ	19.8	-4.5%
Chốt lời 1 (50%)	23.24	-7%-12%
Chốt lời 2 (50%)	25.28	-13%-24%

by Thanh Bình @ 85988.00

Ngoài những cập theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	180,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕒 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ lũy kế	+679,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room